

Số: 356/TB-THADS

An Minh, ngày 07 tháng 09 năm 2021

## THÔNG BÁO

### "V/v lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản của người phải thi hành án"

Căn cứ điều 98 Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/08/2008; Luật số 64/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi hành án dân sự ngày 25/11/2014.

Căn cứ Bản án số: 64/2019/DS-ST ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện An Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 339/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 01 năm 2020 Quyết định số 424/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 02 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh;

Căn cứ Quyết định Cường chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 17/QĐ-CCTHADS ngày 13 tháng 05 năm 2020 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh;

Căn cứ vào Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục thi hành án dân sự về việc ban hành quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án.

Căn cứ vào văn bản số 137/CTHADS-Vp ngày 22/01/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang về việc đề nghị đăng tải thông tin liên quan đến bán đấu giá tài sản.

Căn cứ vào Chứng thư thẩm định giá số 559/2021/CT-BĐS/MIVC ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Công ty Cổ phần thẩm định giá và Tư vấn Đầu tư Miền Tây;

Căn cứ vào thông báo kết quả thẩm định giá số 334/TB-THADS ngày 19 tháng 08 năm 2021 của Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh.

Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang Thông báo việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản như sau:

#### 1/. Tên địa chỉ của người có tài sản tổ chức bán đấu giá.

- Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang;
- Địa chỉ: khu phố 2, thị trấn Thứ 11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang;
- Điện thoại liên hệ: Công ĐT 0949.942.949 – Quang ĐT 0919.415.218;

#### 2/. Tên tài sản bán đấu giá.

1/ Quyền sử dụng đất, diện tích kê biên là 476m<sup>2</sup> và tài sản khác gắn liền với đất, tại khu phố 1, thị trấn thứ 11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; (theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CA 954510 số vào sổ GCN: CS 26430 ; Thửa đất số 03; Tờ bản đồ số 54-



2016; Diện tích 476m<sup>2</sup>, Mục đích sử dụng, đất trồng lúa, do sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kiên Giang cấp ngày 06/12/2016 đứng tên ông: Trần Hữu Phước

Diện tích đo đạc thực tế theo hiện trạng để kê biên quyền sử dụng đất có cạnh A, B, C, D như sau:

Điểm 1 – 2 = 9m - Giáp lộ bê tông rộng 1,5m .

Điểm 2 – 3 = 52,90 m – Giáp đất Phạm Hữu Tấn.

Điểm 3 – 4 = 9 m - Giáp đất Nguyễn Thị lài.

Điểm 4 – 1 = 52,90 m – Giáp đất Nguyễn Thị Kim Cương

Diện tích = 476m<sup>2</sup>, Loại đất trồng cây lâu năm.

2/ Nhà ở và Công trình xây dựng:

- Nhà chính: năm xây dựng 2017.

Kết cấu: Móng BTCT, cột BTCT, tường xây gạch dày 10 cm, quét sơn nước, trần thạch cao, khung nhôm mái tole sóng vuông, cửa sổ nhôm kính, máy tole sóng vuông, cửa sắt kéo, đồ tay sắt, nền láng gạch Ceramic 50cm x 50cm,

Diện tích: (4,5x13,7)+(4,4mx7,15m)

Hiện trạng nền sãnh, bị nứt, sơn bong chóc.

- Nhà sau: năm xây dựng 2017.

Kết cấu: Nền đất, cột sắt đòn tay sắt, vách đồng tole sóng vuông mái tole sóng vuông.

Diện tích: 2m x 7,15m

Hiện trạng máy tole bị rỉ sét,

- Nhà vệ sinh bên trong nhà sau: Năm xây dựng 2017

Kết cấu: móng cột BTCT nền lót gạch Ceramic 50cm x 50cm, tường xây gạch dày 10 cm, không tô, bàn cầu xí xỏm, cửa khung sắt đồng Tole.

Diện tích: 1,5m x 1.9m; Hiện trạng nhà vệ sinh hư hỏng

3/ Các loại cây trồng trên đất:

- Cây cóc loại A 01 cây.; Cây dừa loại C 2 cây.; Cây xanh loại B 2 cây.

4/ Hệ thống điện nước:

- Trong nhà có hệ thống điện đang sử dụng bình thường.

- Không có hệ thống nước;

Kết quả thẩm định giá các tài sản sau:

1- Quyền sử dụng đất: 28.560.000đ (hai mươi tám triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

2- Nhà ở và công trình xây dựng:

- Nhà chính: 205.568.028 đ (hai trăm lẻ năm triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn không trăm hai mươi tám đồng);

- Nhà sau: 4.708.528 đ (bốn triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn năm trăm hai mươi tám đồng)

- Nhà vệ sinh trong nhà: 7.521.888 đ (bảy triệu năm trăm hai mươi một nghìn tám trăm tám mươi tám đồng);

- Cây trồng trên đất: 2.087.000 đ Hai triệu không trăm tám mươi bảy nghìn đồng);

Tổng cộng toàn bộ Tài sản đã kê biên có giá thẩm định là: **248.436.000 đ** (**hai trăm bốn mươi tám triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn đồng**)

**3/. Tiêu chí lựa chọn tổ chức bán giá.**

Các tổ chức bán giá phải đáp ứng các tiêu chí sau:

- Tổ chức bán đấu giá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.
- Tổ chức bán đấu giá phải lựa chọn đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật, bán đấu giá và đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ bán giá.

- Đề Nghị Cục thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang Đăng tải Thông báo số 348/TB-THADS ngày 24/08/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh để các tổ chức có nhu cầu bán giá nộp hồ sơ đăng ký theo quy định

**4. Thời gian địa điểm nộp hồ sơ đăng ký ngày 17 /09/2021.**

a) Thời gian:

- Từ ngày đăng ký thông tin đến 16 giờ 30 phút ngày 22/09/2021.

b) Địa điểm:

- Tại trụ sở Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, tọa lạc khu phố 2, thị trấn Thứ 11 huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang;

Các tổ chức có nhu cầu bán đấu giá thì nộp hồ sơ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh theo thông báo trên.

Trân trọng Thông báo

**Nơi nhận:**

- Cục THADS tỉnh KG;
- Trang thông tin Cục THADS tỉnh KG
- Các bên đương sự;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**



**Võ Văn Quang**